

CỤC HẢI QUAN
CHI CỤC KIỂM ĐỊNH HẢI QUAN

Số: **316** /KĐHQ-TH

V/v đăng tải thông tin “Mời báo giá vật tư
phục vụ thiết bị phân tích năm 2025”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2025

Kính gửi:

- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
(Địa chỉ: Số 28 Trần Hưng Đạo, TP. Hà Nội)
- Cổng thông tin điện tử Cục Hải quan;
(Địa chỉ: Số 9 Dương Đình Nghệ, TP. Hà Nội)
- Báo Tài chính – Đầu tư;
(Địa chỉ: Số 34 Tuệ Tĩnh, phường Hai Bà Trưng – TP. Hà Nội)

Chi cục Kiểm định hải quan kính đề nghị Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính, Cổng thông tin điện tử Cục Hải quan; Báo Tài chính – Đầu tư (Đề nghị đăng trên ấn phẩm đấu thầu điện tử của Báo Tài chính – Đầu tư) đăng tải thông tin mời các đơn vị quan tâm, cung cấp báo giá với các nội dung như sau:

Chi cục Kiểm định hải quan có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư phục vụ cho các thiết bị phân tích năm 2025. Đề nghị các đơn vị quan tâm và có khả năng cung cấp hàng hoá gửi báo giá theo các yêu cầu sau:

- Danh mục vật tư phục vụ cho các thiết bị phân tích năm 2025 theo yêu cầu báo giá của Chi cục Kiểm định hải quan cụ thể theo “Phụ lục 01: Danh mục vật tư phục vụ cho các thiết bị phân tích năm 2025 đề nghị báo giá” đính kèm. Đơn vị xem xét danh mục, số lượng và thực hiện báo giá cho các hàng hoá trong danh mục.

- Mẫu báo giá được quy định tại “Phụ lục 02: Yêu cầu báo giá”. Đề nghị đơn vị cung cấp điền đầy đủ thông tin theo hướng dẫn.

Đơn vị báo giá thông qua một trong các hình thức sau:

+ Gửi trực tiếp hoặc theo đường bưu điện đến địa chỉ: Phòng Tổng hợp, Chi cục Kiểm định hải quan (Số 162 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, TP. Hà Nội);

+ Gửi đến hòm thư điện tử : vanthu_ckdhq@customs.gov.vn

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị liên hệ đ/c Nguyễn Hải Hòa (Số ĐT: 0977891996) để phối hợp.

Thời gian tiếp nhận báo giá: từ ngày 04 tháng 7 năm 2025 đến trước 17h ngày 10 tháng 7 năm 2025 (đối với hình thức gửi trực tiếp, đề nghị đơn vị gửi trong giờ hành chính).

Chi cục Kiểm định hải quan rất mong nhận được báo giá và cảm ơn sự phối hợp, cộng tác của các đơn vị. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chi Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TH (01b).



**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Phan Hải Nam

10/11/2017

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC VẬT TƯ PHỤC VỤ CHO THIẾT BỊ PHÂN TÍCH NĂM 2025 CỦA CHI CỤC KIỂM ĐỊNH HẢI QUAN ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

STT	Tên thiết bị	Mã tài sản	Kí mã hiệu (model của thiết bị)	Hãng sản xuất	Tên vật tư	Tiêu chí kĩ thuật tối thiểu	Số lượng	Mã sản phẩm (code/serial number/part number)	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Hệ thống HPLC	000736114 và 862315	1260 INFINIT Y II	Agilen t	Cột C18	cột sắc kí C18 sử dụng cho sắc ký lỏng. Kích thước: 250mm X 4,6mm; 5 micro met. pH <2 - >9, pore size: >80 Å. Áp suất tối đa > 400bar. Loại hạt nhồi: xốp hoàn toàn. Dùng cho máy HPLC 1260 INFINITY II	2								
2	Máy hấp thụ nguyên tử (gắn sẵn trên xe mobilab)	000752886	AA 280FS	Agilen t	Kit Mk 7 O-rings aqueous complete set.	Kit Mk 7 O-rings aqueous complete set. Dùng cho máy AA 280FS	01 bộ								
3	Hệ thống sắc ký khí ghép khối phổ ba từ cực GC/MS/MS	000757603	7890B	Agilen t	Organic Kit	Organic Kit Dùng cho máy AA 280FS	01 bộ								
					septa bto 11mm/50k	septa bto 11mm/50k Dùng cho máy 7809B	1 lọ								
					Liner sealing ring for SSL5/PK	Liner sealing ring for SSL5/PK Dùng cho máy 7809B	1 gói								
					Focusliner for agiment 4MMID, 78.5MM PK5	Focusliner for agiment 4MMID, 78.5MM PK5 Dùng cho máy 7809B	1 hộp								
					Focusliner for agiment 4MMID, 78.5MM PK5	Focusliner for agiment 4MMID, 78.5MM PK5 Dùng cho máy 7809B	1 hộp								
					O-ring parolour 2-005	O-ring parolour 2-005	1 gói								
					Filament	Filament Dùng cho máy 7809B	2 cái								

4	Hệ thống khối phổ plasma cảm ứng (ICP-MS)(Agilent Technologies- Mỹ)	000695714	Agilent ICP-MS 7700x (Agilent Technologies- Mỹ)	Agilent	Pt skimmer cone (Ni base) x-lens, ICP-MS dùng cho máy 7700 ICPMS	2 Cái													
					Graphite gasket for Sampling cone (3/pk) dùng cho máy 7700 ICPMS	2 Cái													
					Cable: RF to MNB (for Phase Signal) dùng cho máy 7700 ICPMS	2 Cái													
					Torch (Quartz, 2.5mm id) dùng cho máy 7700 ICPMS	1 Cái													
5	Hệ thống quang phổ phát xạ plasma (ICP-OES)	000863150	Agilent	Agilent	Ni Skimmer cone for x-lens, ICP-MS dùng cho máy 7700 ICPMS	2 cái													
					Basic consumables kit for 7700x dùng cho máy 7700 ICPMS	2 Cái													
					Dây curo dùng cho máy 7700 ICPMS	1 cái													
					argon flow controller 7700x/s dùng cho máy 7700 ICPMS	1 cái													
					Polyclear MIX 30 PLUS dùng cho máy ICP-OES	05 thùng													
					ICP-OES wavelength calibration solution, 500 mL Contains 50 mg/L Al, As, Ba, Cd, Co, Cr, Cu, Mn, Mo, Ni, Pb, Se, Sr, Zn and 500 mg/L K in 5% HNO3 + tr HF dùng cho máy ICP-OES	01 chai													
					Calibration blank solution 5% HNO3 for ICP-OES, MP-AES, and AA, Certified Reference Material, 500 mL, dùng cho máy ICP-OES	01 chai													
					Frit for 1290 pump outlet filter 2/pk Dùng cho máy LC-MS/MS1290 Infinity II Flexible Pump	1 bịch (1 cái/bịch)													
					Solvent inlet filter 20µm pore size Dùng cho máy LC-MS/MS1290 Infinity II Flexible Pump	1 bịch (4 cái/bịch)													

11/11/2024

[illegible]

17	Máy mài tính sắt thép	851475	Nano 1000T	Pace techno logies	- Giấy mài Silicon Carbide 10-inch 600 grit - Giấy mài Silicon Carbide 10-inch 800 grit - Giấy mài Silicon Carbide 10-inch 1200 grit - Vải atlantis polishing pad 10-inch - Vải Black chem II polishing pad 10-inch - Vải Micropad polishing pad 10-inch - 0,05 μ Alumina High Viscosity Polishing slurry - 1 μm PC DIAMAT High Viscosity Diamond (500ml) - 3 μm PC DIAMAT High Viscosity Diamond (500ml) - 6 μm PC DIAMAT High Viscosity Diamond (500ml) - POLYLUBE non-aqueous diamond extender Giấy mài Silicon carbide dạng tròn đường kính 10inch, hạt mài 600 grit, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T Giấy mài Silicon carbide dạng tròn đường kính 10inch, hạt mài 800 grit, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T Giấy mài Silicon carbide dạng tròn đường kính 10inch, hạt mài 1200 grit, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T Ni mài đánh bóng cho chất mài 6 micromet, loại 10 inches, mặt sau có từ tính, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T Ni mài đánh bóng cho chất mài 1 micromet, loại 10 inches, mặt sau có từ tính, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T Ni mài đánh bóng cho chất mài 0,05 micromet, loại 10 inches, mặt sau có từ tính, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T Dung dịch đánh bóng nhôm oxit độ nhớt thấp, loại 0,05 um, chai 1 gallon, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T Dung dịch đánh bóng kim cương đa tinh thể, loại 1 um, chai 500ml, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T Dung dịch đánh bóng kim cương đa tinh thể, loại 3 um, chai 500ml, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T Dung dịch đánh bóng kim cương đa tinh thể, loại 6 um, chai 1 gallon, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T Dung dịch giải nhiệt cho quá trình đánh bóng, chai 1 gallon, phù hợp sử dụng cho máy mài Nano 1000T 02 hộp 02 hộp 02 hộp 02 hộp 02 hộp 02 hộp 02 Gallon 02 chai 02 chai 02 chai 02 Gallon
----	--------------------------	--------	---------------	--------------------------	--

18	Máy quang phổ phát xạ OES	000695355	LAVM12	Spectro	Điện cực Để thạch anh chứa bụi (Insert glass spark stand) Để đặt chén thạch anh Chổi thép vệ sinh điện cực -	Điện cực Tungsten, đường kính 6,15 x dài 56 mm dùng cho máy LAVM12 Để thạch anh chứa bụi Chất liệu: thạch anh, dùng cho máy LAVM12 Để đặt chén thạch anh (SPARK STAND INSERT FOR AUTUMATION 24 MM WITH PIN) - dùng cho máy LAVM12 Chổi thép vệ sinh điện cực (BRUSH STEEL WIRE/ L=100MM/ D=5MM / FOR ELECTORDE C) - dùng cho máy LAVM12	6 3 3 10												
19	Kính hiển vi điện tử quét	782880	EVO 18	Carl Zeiss	Băng dính đồng (Copper Tape) Băng dính nhôm (Alumnium Tape) Miếng dính Carbon-	Băng dính đồng một mặt có keo dính, mặt còn lại dẫn điện hoàn toàn, chiều rộng trên 10mm, dùng cho máy EVO 18 Băng dính nhôm một mặt có keo dính, mặt còn lại dẫn điện hoàn toàn, chiều rộng trên 10mm dùng cho máy EVO 18	2 2 1												
20	Máy di và giữ mẫu tự động	736163	Femto 1100	Pace technologies	Giấy mài Grit 240, 10 inches Giấy mài Grit 120, 10 inches PSA, Giấy mài Grit 400, 10 inches PSA, c Dung dịch giải nhiệt cho quá trình đánh bóng, chai 1 gallon, Nỉ mài đánh bóng cho chất mài 6um, loại 10 inches, mặt sau có từ tính, Nỉ mài đánh bóng cho chất mài 3um, loại 10 inches, mặt sau có từ tính,	Giấy mài Grit 240, 10 inches PSA, hộp 100 tờ, dùng cho Femto 1100 Giấy mài Grit 120, 10 inches PSA, hộp 100 tờ, dùng cho Femto 1100 Giấy mài Grit 400, 10 inches PSA, hộp 100 tờ, dùng cho Femto 1100 Dung dịch giải nhiệt cho quá trình đánh bóng, chai 1 gallon, dùng cho máy Femto 1100 Nỉ mài đánh bóng cho chất mài 6um, loại 10 inches, mặt sau có từ tính, hộp 5 tám, dùng cho Femto 1100 Nỉ mài đánh bóng cho chất mài 3um, loại 10 inches, mặt sau có từ tính, hộp 5 tám, dùng cho Femto 1100	1 1 1 1 1 1 1												



[illegible]

[illegible]

40	Hệ thống sắc kí lỏng trao đổi ion ICS-6000)	862325	Dionex ICS-6000	Thermo	Kit assay, ICS-5000 valve Isolation	Bộ phụ tùng (kit assembly) dùng để thay thế cụm van cách ly (isolation valve), dùng cho máy sắc ký Dionex ICS-6000	1 bộ												
					Dionex ion pac CS12A	Triệt ionL Kích thước 4x250MM Dionex ion pac CS12A, dùng cho máy sắc ký Dionex ICS-6000	1 gói												
					Dionex ion pac AG20	PROD,COL,IP,AG20,4X50MM Dionex ion pac AG20, dùng cho máy sắc ký Dionex ICS-6000	1 gói												
					gas clean carrier gas filter	Gas clean carrier gas filter, dùng cho máy sắc ký Dionex IC-6000	1 cái												
					Bảo vệ cột:	Bảo vệ cột. Xbridge BEH Amide Sentry Guard Cartridge 130 Ao, 3,5 micromet, 4,6 mm× 20 mm, dùng cho máy sắc ký Dionex ICS-6000	2 cái												
					Đèn Vis	Vis lamp/SS, dùng cho máy sắc ký Dionex ICS-6000	2 cái												
					SSL Splitless Liner, Single Taper, Deactivated	Liner thẳng không chia dòng Sử dụng cho GC Injection Port Dài: 78.5 mm; Đường kính trong: 4 mm; Đường kính ngoài: 6.3 mm, dùng cho máy Trace1310 ISQ LT	1												
					SSL Split Straight Liner, Deactivated	Liner thẳng chia dòng Sử dụng cho GC Injection Port Dài: 78.5 mm; Đường kính trong: 4 mm; Đường kính ngoài: 6.3 mm, dùng cho máy Trace1310 ISQ LT	1												
					SSL/SSLBKF/HeS-S/SL O-Ring Kit.	Bộ kit vòng chữ O gồm: -Đệm liner; - Vòng chữ O bên trong; - Vòng chữ O bên ngoài; - Vòng chữ O Manifold; (3 cái/gói), dùng cho máy Trace1310 ISQ LT	1												
					Liner Seal for SSL 0	vòng làm kín (sealing ring) dành cho ống liner của cổng tiêm Split/Splitless (SSL) trong hệ thống sắc ký khí (GC) Vòng đệm lót. 5 cái/gói, dùng cho máy Trace1310 ISQ LT	1												

Super clean Filter Kit	SUPER CLEAN FILTER KIT (BASE+ HE SPECIFIC TRIPLE CARTRIDGE	1							
Triplus RSH syringe 10uL	10UL FN SYRINGE, 57MM LENGTH26S GAUGE, CONE 1/PK Ống tiêm, 10 uL	1							
Bottom O-ring	Bộ 5 chiếc O-ring; Thường là silicone (SI) hoặc cao su chịu nhiệt, dùng cho máy Flash smart	1							
Top O-ring	Đường kính ngoài (OD): 18 mm (phù hợp với ống thạch anh tiêu chuẩn); dùng cho máy Flash smart	1							
Copper oxide	COPPER OXIDE (50 g) Chất nhồi đồng oxide, dùng cho máy Flash smart	1							
Electrolytic copper	ELECTROLYTIC COPPER (80 g) Chất nhồi đồng điện phân, dùng cho máy Flash smart	1							
Empty Quartz Reactor	Empty Quartz Reactor Ống thạch anh rỗng cho lò phản ứng, dùng cho máy Flash smart	1							
Quartz Crucible	Đường kính ngoài (OD): 13 mm; Chiều dài: 230 mm; Chất liệu: Thạch anh, dùng cho máy Flash smart	1							
Standard Kit	Bộ chuẩn dùng trong phân tích định lượng các nguyên tố C (Carbon), H (Hydrogen), N (Nitrogen), S (Sulfur) và O (Oxygen) trong mẫu vật liệu bằng kỹ thuật phân tích CHNS hoặc CHNS-O, dùng cho máy Flash smart	1							
SS Tubing Nut	Tubing nut: Chất liệu: Thép không gỉ 304; Kích thước: 2 mm; Bộ 10 cái, dùng cho máy Flash smart	1							
PTFE tube	Tube PTFE: Kích thước ngoài: 2mm; Đường kính trong: 1 mm; Chiều dài: 5m, dùng cho máy Flash smart	1							

Máy phân
tích 5
nguyên tố

Flashsmart
Thermo
Fisher
Scientific

000769290

42

2. Địa chỉ nhận báo giá:

- Đơn vị báo giá gửi tiếp hoặc theo đường bưu điện đến địa chỉ: Phòng Tổng hợp, Chi cục Kiểm định hải quan.

- Địa chỉ: Số 162 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, TP. Hà Nội.

3. Thời gian tiếp nhận báo giá: Trong giờ hành chính, từ ngày 04 tháng 7 năm 2025 đến trước 17h ngày 10 tháng 7 năm 2025.

4. Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày báo giá.

5. Địa điểm cung cấp hàng hoá:

Tại trụ sở làm việc của các Đội Kiểm định hải quan 1 (Đội 1); Đội Kiểm định hải quan 3 (Đội 3); Đội Kiểm định hải quan 4 (Đội 4); Đội Kiểm định hải quan 5 (Đội 5)

Nhà thầu chịu mọi trách nhiệm, chi phí cung cấp, vận chuyển, bảo quản, thử nghiệm (nếu có)... đối với hàng hoá cho tới khi hai bên đồng ý ký biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng.

6. Thời gian dự kiến thực hiện hợp đồng: Tối đa 90 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

7. Yêu cầu báo giá:

- Trường hợp hàng hóa các đơn vị chào giá không đáp ứng đầy đủ nội dung, thông số kỹ thuật, quy cách đóng gói... theo yêu cầu, Chi cục đề nghị đơn vị vẫn thực hiện chào giá và ghi chú rõ các tiêu chí không đáp ứng. Chi cục sẽ xem xét tổng thể các yếu tố về nội dung tiêu chí kỹ thuật, quy cách đóng gói, giá chào... của các đơn vị. Nếu (các) yếu tố không đáp ứng không ảnh hưởng quá nhiều đến tính năng, công dụng của hàng hoá, Chi cục sẽ chấp nhận báo giá của các đơn vị để phù hợp với thực tế hàng hóa trên thị trường nhưng vẫn đảm bảo yêu cầu hiệu quả công tác chuyên môn tại Chi cục.

- Mục nào không báo giá thì đơn vị ghi rõ “Không báo giá”.

- Báo giá phải được ký bởi Người đại diện theo pháp luật hoặc người được pháp luật ủy quyền ký tên, đóng dấu (nếu có) và phải đóng dấu giáp lai vào toàn bộ báo giá. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có).

- Báo giá bao gồm đầy đủ về giá hàng hoá, thuế GTGT hiện hành, các loại thuế và các chi phí (vận chuyển, bàn giao...) có liên quan khác (nếu có).

- Báo giá ghi rõ ngày báo giá, hiệu lực báo giá, thời gian giao hàng dự kiến...

- Để đánh giá tính đáp ứng của báo giá so với yêu cầu của Chi cục, kính đề nghị các đơn vị nghiên cứu kỹ các yêu cầu và làm theo đúng các hướng dẫn, yêu cầu tại các phụ lục. Các báo giá không cung cấp đủ thông tin theo yêu cầu tại các phụ lục thì Chi cục không có đủ căn cứ để tổng hợp, xem xét, quyết định.

